|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TRƯỜNG .........** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------------** |

**BÀI THU HOẠCH**

**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN**

**Module TH11: Tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có khó khăn về học, về vận động**

Năm học: ..............

Họ và tên: .

Đơn vị:

**I. Khái niệm về trẻ khuyết tật theo phân loại tật**

a. Trẻ có khó khăn về học (trẻ khuyết tật trí tuệ): Là tình trạng giảm hoặc mất khả năng nhận thức, tư duy biểu hiện bằng việc chậm hoặc không thể suy nghĩ, phân tích về sự vật, hiện tượng, giải quyết sự việc.

b. Trẻ có khó khăn về vận động: Là những trẻ bị khuyết tật tay, chân, khó khăn trong việc đi đứng, học tập và sinh hoạt.

**II. Nội dung và phương pháp giáo dục cho các nhóm trẻ khuyết tật**

2.1. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về học:

a. Đặc điểm của trẻ có khó khăn về học:

- Chậm phát triển vận động : trẻ chậm biết lật, ngồi, bò và đi đứng

- Chậm biết nói hoặc khó khăn khi nói, kém hiểu biết về những kĩ năng xã hội căn bản.

- Không ý thức được hậu quả về các hành vi của mình, khó khăn khi tự phục vụ.

- Cảm giác, tri giác thường có 3 biểu hiện: chậm chạp, ít linh hoạt, phân biệt màu sắc, dấu hiệu, chi tiết sự vật kém, thiếu tính tích cực trong quan sát.

- Chủ yếu là hình thức tư duy cụ thể, khó nhận biết các khái niệm.

- Chậm hiểu cái mới, quên nhanh cái vừa tiếp thu, quá trình ghi nhớ không bền vững, không đầy đủ, chỉ ghi nhớ được cái bên ngoài của sự vật, khó ghi nhớ cái bên trong, cái khái quát.

- Khó tập trung, dễ bị phân tán, không tập trung vào các chi tiết, chỉ tập trung các nét bên ngoài.

- Kém bền vững, luôn bị phân tán bởi các sự việc nhỏ, thời gian chú ý của trẻ thường kém trẻ bình thường.

b. Nguyên nhân:

Có thể thấy lí do trẻ học kém thì nhiều nhưng có một lí do thường gặp nhất nhưng lại ít được biết đến đó là sự khiếm khuyết về khả năng học tập có nguồn gốc sinh học. Chính vì không biết nguyên nhân này mà đôi khi cha mẹ, thầy cô giáo làm trầm trọng thêm tình trạng của trẻ bằng những biện pháp giáo dục không thích hợp. Sự thiếu khả năng học tập của trẻ là do có vấn đề ở hệ thần kinh trung ương, khu vực chi phối tiếp nhận, xử lí và truyền đạt thông tin. Theo các nhà nghiên cứu, trẻ chậm phát triển trí tuệ khác với trẻ thiểu năng trí tuệ, các em hoàn toàn có thể theo học chương trình phổ thông bình thường nếu như được phát hiện sớm và giúp đỡ kịp thời phù hợp với mức độ phát triển của các em về mặt sư phạm.

c. Biện pháp giáo dục :

- Khi phát hiện trẻ bị chậm phát triển trí tuệ, cần can thiệp toàn diện, phục hồi chức năng để kích thích sự phát triển về vận động, kĩ năng giao tiếp và phát triển trí tuệ.

- Giáo viên cần :

+ Có một trái tim đầy nhiệt huyết, những tri thức chuyên môn cứng cỏi, chia nhiệm vụ học tập ra từng bước nhỏ, nhắc đi nhắc lại nhiều lần, phân phối thời gian học tập, vui chơi hợp lí.

+ Sử dụng tổng hợp và triệt để các phương pháp như : trực quan, làm mẫu, dùng lời đàm thoại, nhắc đi nhắc lại nhiều lần, động viên khuyến khích, thực hành trong điều kiện thực tế, vận dụng những kiến thức vừa học vào vui chơi, thi đua, …

+ Lập kế hoạch giảng dạy phù hợp với đặc điểm tâm lí riêng của từng trẻ

+ Phải kết hợp chặt chẽ việc giáo dục giữa nhà trường và gia đình.

2.2. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về vận động:

a. Đặc điểm và nguyên nhân của trẻ có khó khăn về vận động:

Trẻ khuyết tật vận động là những trẻ do các nguyên nhân khác nhau, gây ra sự tổn thất các chức năng vận động làm cản trở đến việc di chuyển, sinh hoạt và học tập… Trẻ khuyết tật vận động gồm có hai dạng:

- Trẻ khuyết tật vận động do chấn thương nhẹ hay do bệnh bại liệt gây ra làm què cụt, khoèo, liệt chân tay

- Trẻ khuyết tật vận động do tổn thương trung khu vận động não bộ.

Đối với dạng thứ nhất thì những trẻ này vẫn có một bộ máy sinh học bình thường làm cơ sở vật chất thực hiện hoạt động nhận thức. Nói cách khác, khi trẻ có khiếm khuyết đơn thuần về vận động thì trẻ hoàn toàn có khả năng nhận thức như những trẻ bình thường khác. Tuy nhiên, sự phát triển hoạt động nhận thức của trẻ phụ thuộc rất nhiều vào khả năng tham gia các hoạt động trong môi trường xung quanh. Trẻ khuyết tật vận động khó đạt được trình độ nhận thức cũng như những trải nghiệm như mọi trẻ bình thường khác. Chẳng hạn, trẻ không thể có cảm giác mỏi chân nếu trẻ bại liệt đôi chân không thể đi được, không thể leo trèo được thì khó có cảm giác về độ cao và kĩ năng lấy thăng bằng của cơ thể, không có cảm giác về sức đẩy của nước nếu không được ngâm mình trong nước…

Đối với dạng thứ hai thì sự tổn thương về não bộ gây rất nhiều cản trở cho hoạt động nhận thức của trẻ, thậm chí là trình độ nhận thức ở mức độ nặng. Hoạt động nhận thức của loại trẻ này cũng có những hạn chế tương tự như trẻ chậm phát triển trí tuệ và còn bị ảnh hưởng thêm của khuyết tật vận động. Song cũng cần lưu ý những trường hợp khuyết tật vận động do bại não gây nên thì hoạt động nhận thức của trẻ hầu như không bị ảnh hưởng song trẻ khó có thể biểu đạt được suy nghĩ, hành động, lời nói một cách bình thường do sự cản trở của khuyết tật vận động.

b. Các biện pháp giáo dục :

- Hội nhập về thể chất: Cho trẻ lành và khuyết tật được giao lưu với nhau hay cùng chơi với nhau trong một địa điểm, một thời gian nhất định.

- Hội nhập về chức năng: Trẻ lành và khuyết tật được tham gia cùng nhau trong một số hoạt động như thể thao, vẽ v…v...

- Hội nhập xã hội: Trẻ cùng học với nhau trong một trường nhưng theo các chương trình khác nhau, có giờ học chung và học riêng tuỳ theo môn học và khả năng học của trẻ.

- Hội nhập hoàn toàn: Trẻ học như trẻ lành theo một chương trình cứng bắt buộc.

- Cần chăm sóc và yêu thương trẻ, điều đó sẽ giúp trẻ vượt qua được những lo lắng, căng thẳng và thích nghi được với môi trường. Hiện nay, với khả năng phát hiện sớm có khi ngay từ lúc mới sinh, việc giáo dục phục hồi chức năng cho trẻ giúp nâng cao khả năng giao tiếp của trẻ và làm giảm nhẹ các nguy cơ rối nhiễu tâm lý của trẻ xuống mức thấp nhất.

**III. KẾT LUẬN**

Trên đây là những vấn đề cơ bản mà tôi đã tìm hiểu và báo cáo về tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về học, về vận động. Để các nội dung và phương pháp giáo dục trên đạt hiệu quả thì phải nói đến đội ngũ GV vì GV là người trực tiếp giảng dạy, trực tiếp theo dõi, nắm bắt các thông tin về trẻ khuyết tật, có vai trò quyết định hiệu quả của giáo dục hoà nhập. GV phải biết xây dựng mục tiêu phù hợp với từng trẻ khuyết tật, có biện pháp phối hợp các tổ chức xã hội, gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục trẻ khuyết tật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........, ngày....tháng....năm...* |
|  | **Người viết** |